

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS - ST
Ngày: 29/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lò Văn Chiên - Ông Lý Quang Minh
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ* tham gia phiên tòa: Ông Lê Sỹ Hiếu - Kiểm sát viên

Ngày 29/11/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2022/TLST - HS, ngày 18/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST - HS ngày 18/11/2022 đối với bị cáo:

Đèo Văn L (tên gọi khác: không), sinh năm: 1986; nơi sinh: huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản Nà Củng, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đèo Văn Minh (đã chết) và bà Lò Thị Sải, sinh năm 1967; bị cáo có vợ Đèo Thị Ánh, sinh năm: 1978 và chưa có con. Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án.

Tại bản án số: 24/2010/HS-ST ngày 30/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Đăk G'Long, tỉnh Đăk Nông, bị cáo bị xử phạt 04 năm tù về tội: Cướp tài sản và 09 năm tù về tội: Hiếp dâm, tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 13 năm tù (bị cáo đã được giảm án 02 lần là 02 năm 06 tháng tù). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2020. Hiện chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/8/2022 đến ngày 24/8/2022, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Công ty TNHH xây dựng thủy điện Hoàng L - Đại diện theo ủy quyền là anh Vũ Văn Lượng, sinh năm: 1995; Địa chỉ: Bản Nà Củng, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1) Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Thành Phát - Đại diện theo ủy quyền là anh Hoàng Xuân Trọng, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Thôn Tây An, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

2) Bà Lương Thị Dính, sinh năm 1950; Địa chỉ: Bản Nà Củng, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1) Ông Tô Văn Thanh, sinh năm 1961; Địa chỉ: Thôn Tây An, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

2) Anh Cao Thanh Sơn, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn Tây An, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

3) Chị Đào Thị Ánh, sinh năm: 1978; Địa chỉ: Bản Nà Củng, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 14/8/2022, Đào Văn L được công ty TNHH xây dựng thủy điện Hoàng L phân công cùng Vũ Văn Lượng và Hoàng Văn Hải cùng là công nhân của Công ty TNHH xây dựng thủy điện Hoàng L đi thu dọn đồ đạc tại lán công trình thuộc bản Vàng Bâu, xã Mường So cho lên xe ô tô tải BKS 88K -1976 để vận chuyển đến khu vực công trình thủy điện Thành Phát, hầm phụ 2A thuộc bản Nà Củng, xã Mường So. Sau khi dọn đồ đạc xong, Hải và Lượng đi xe máy về khu vực công trình thủy điện Thành Phát trước. Còn L đi sau điều khiển xe ô tô tải BKS 88K – 1976 về sau. Khi L điều khiển xe ô tô đi được khoảng 100 m thì nhìn thấy có chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu DoFeng 7T, BKS: 27H-4255, là xe ô tô của Công ty Thành Phát giao cho công ty Hoàng L quản lý để thi công công trình. L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, L đã trộm cắp 02 bình ắc quy loại 12V, L vận chuyển 02 bình ắc quy đó lên xe ô tô và điều khiển đi về lán công trình, tuy nhiên khi điều khiển xe ô tô đi qua nhà mình thuộc bản Nà Củng, xã Mường So thì L dừng lại và cất giấu 02 bình ắc quy trong ngõ nhà mình. Sau khi cất giấu 02 bình ắc quy L tiếp tục điều khiển xe ô tô đi đến lán công trình. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/8/2022, L dùng xe máy BKS: 25B1- 766.74, chở 02 bình ắc quy trộm cắp được mang đi bán. L gặp anh Cao Thanh Sơn trú tại thôn Tây An, xã Mường So và trao đổi thì anh Sơn không mua hai bình ắc quy. Sau đó L tiếp tục chở 02 bình ắc quy tới nhà ông Tô Văn Thanh trú tại thôn Tây An, xã Mường So và gửi tại nhà ông Thanh.

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 14/8/2022 anh Hoàng Xuân Trọng, hiện là giám sát kỹ thuật của Công ty Thành Phát đã phát hiện mất 02 bình ắc quy của xe ô tô tải nhãn hiệu DoFeng 7T màu trắng bạc, BKS: 27H-4255. Đến 08 giờ ngày 15/8/2022, Công ty Thành Phát đã trình báo sự việc với Công an xã Mường So. Cùng ngày 15/8/2022 L đến Công an xã Mường So đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình với Cơ quan Công an.

Tại bản kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu kết luận: 02 bình ắc quy loại 12V đã qua sử dụng tại thời điểm tháng 8/2022 có giá trị: 2.166.000 đồng.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 bình ắc quy loại 12V -100AH; 01 đăng ký xe ô tô BKS: 88K- 1976; 01 giấy đăng kiểm xe ô tô BKS 88K- 197601; 01 xe ô tô tải ben, nhãn hiệu Cửu Long BKS 88K - 1976 màu sơn xanh. Cơ quan CSĐT Công an huyện Phong Thổ đã trao trả lại cho bị hại.

01 xe máy BKS 25B1- 766.74 nhãn hiệu Honda, loại Blade, sơn màu đỏ - đen cùng 01 đăng ký xe máy; 01 bảo hiểm xe máy. Cơ quan CSĐT Công an huyện Phong Thổ đã trao trả cho bà Lương Thị Dính

Vật chứng còn lại của vụ án: 01 bao tải màu vàng; 01 áo màu nâu; 01 dây cao su dài 50 cm, rộng 01 cm. Hiện số vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ.

Tại Bản cáo trạng số: 101/CT-VKSPT, ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Đèo Văn L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ vào khoản 1 điều 173; Điểm s, b khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đèo Văn L từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 173 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ vào điều 47 - Bộ luật hình sự và điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tiêu hủy 01 bao tải màu vàng; 01 áo màu nâu; 01 dây cao su dài 50 cm, rộng 01 cm.

Ghi nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ trả lại cho bị hại 01 xe ô tô tải ben, nhãn hiệu Cửu Long BKS 88K - 1976 màu sơn xanh; Trả 01 xe máy BKS 25B1- 766.74 nhãn hiệu Honda, loại Blade, sơn màu đỏ - đen cùng 01 đăng ký xe máy; 01 bảo hiểm xe máy cho bà Lương Thị Dính.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Dính đồng ý với việc Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ trả lại cho bà 01 xe máy BKS 25B1- 766.74 nhãn hiệu Honda, loại Blade, sơn màu đỏ - đen cùng 01 đăng ký xe máy; 01 bảo hiểm xe máy.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai và lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan với bị cáo không mâu thuẫn với nhau, nên việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 292; 293; Điểm d khoản 2 Điều 308 - Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay, vì vậy có đủ cơ sở khẳng định như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 14/8/2022, tại địa phận khu vực đang thi công công trình thuộc bản Vàng Bâu, xã Mường So, huyện Phong Thổ. Đèo Văn L đã trộm cắp 02 bình ắc loại 12V -100AH của công ty TNHH xây dựng thủy điện Hoàng L đại diện là anh Nguyễn Văn Sử. Sau khi trộm cắp L mang đi tiêu thụ, tuy nhiên chưa tiêu thụ được thì bị Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Thành Phát phát hiện tố cáo hành vi trộm cắp đến Cơ quan Công an. Kết luận định giá 02 bình ắc quy có giá trị 2.166.000 đồng. Như vậy Đèo Văn L phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền là 2.166.000 đồng.

[4] Đánh giá hành vi của bị cáo HĐXX nhận thấy: Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác gây mất trật tự trị an

tại địa phương. Bị cáo nhận thức rất rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo coi thường pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2010 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đắk G’Long, tỉnh Đắk Nông xét xử 04 năm tù về tội: Cướp tài sản và 09 năm tù về tội: Hiếp dâm, tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 13 năm tù. Bị cáo vừa mới chấp hành xong bản án vào năm 2020 chưa được xóa án tích, lại tiếp tục phạm tội. Do vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, lười lao động không chịu làm ăn chân chính thực hiện hành vi phạm tội, cần có một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 173 - Bộ luật hình sự

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bị cáo bồi thường nên không yêu cầu giải quyết, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Thành Phát không yêu cầu bồi thường, nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[10] Về vật chứng:

01 bao tải màu vàng; 01 áo màu nâu; 01 dây cao su dài 50 cm, rộng 01 cm cần tịch thu để tiêu hủy.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo có Giấy chứng nhận hộ nghèo - cận nghèo, tại phiên tòa bị cáo đề nghị xin được miễn án phí, nên HĐXX miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo.

[12] Về các vấn đề khác:

Cơ quan CSĐT Công an huyện Phong Thổ đã trao trả lại cho bị hại 02 bình ắc quy loại 12V -100AH; 01 xe ô tô tải ben, nhãn hiệu Cửu Long BKS 88K - 1976 và các giấy tờ kèm theo là đúng quy định của pháp luật.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Phong Thổ đã trao trả cho bà Lương Thị Dính 01 xe máy BKS 25B1- 766.74 nhãn hiệu Honda, loại Blade, sơn màu đỏ - đen kèm 01 đăng ký xe máy; 01 bảo hiểm xe máy. HĐXX xét thấy việc cơ quan xác định chiếc xe máy mang tên Đèo Văn L là tài sản cá nhân của bà Lương Thị Dính (mẹ vợ bị cáo) là không có căn cứ pháp luật. Nên Cơ quan CSĐT trả lại chiếc xe máy BKS 25B1- 766.74 cho bà Dính là không đúng theo quy định của pháp luật. Vì vậy cần phải truy thu chiếc xe máy BKS 25B1- 766.74 mang tên Đèo Văn L để sung quỹ Nhà nước.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Dính có quyền khởi kiện yêu cầu bị cáo Đèo Văn L trả lại tài sản theo pháp luật dân sự nếu có căn cứ.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Đèo Văn L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

1. Về Hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đèo Văn L 12 (mười hai) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 15/8/2022 đến ngày 24/8/2022). Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47- Bộ luật hình sự và Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải màu vàng; 01 áo màu nâu; 01 dây cao su dài 50 cm, rộng 01 cm.

- Truy thu 01 xe máy BKS 25B1- 766.74 nhãn hiệu Honda, loại Blade, sơn màu đỏ - đen kèm 01 đăng ký xe máy BKS 25B1- 766.74 và 01 bảo hiểm xe máy BKS 25B1- 766.74. (Yêu cầu bị cáo L nộp 01 xe máy BKS 25B1- 766.74 nhãn hiệu Honda loại Blade, sơn màu đỏ - đen; 01 đăng ký xe máy BKS 25B1- 766.74 và 01 bảo hiểm xe máy BKS 25B1- 766.74 tại Chi cục THADS huyện Phong Thổ).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi cục THADS huyện Phong Thổ).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 - Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm d khoản 1 Điều 12; Điều 14, 15; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lương Thị Dính được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Xuân Trọng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS, CQĐT
- Bị cáo, Bị hại,
- Người có QLNVLQ
- Sở Tư pháp
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

